

SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
NGUYỄN TRÃI

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN V
NĂM HỌC 2020-2021
Môn: Ngữ văn, lớp 10

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

(Đề thi có 01 trang)

Ngày thi: 19/4/2021

Câu 1(4.0 điểm)

Học giả Thu Giang Nguyễn Duy Cần từng viết:

“Muốn thương người, trước hết ta phải biết thương ta, làm sao cho cái người của ta đây cho ta yêu... Vậy, bước đường đầu không thể khởi sự nơi thương người mà chính là phải khởi sự nơi thương mình... Thương mình trước hết phải biết mình...(…) Chữ Biết phải đứng trước chữ Thương.”

(Trích “*Thanh dạ văn chung*”, Thu Giang Nguyễn Duy Cần, NXB Trẻ, 2019, tr. 12)

Anh/chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên.

Câu 2 (6.0 điểm)

“Nghệ sĩ có thể sống sung sướng không kém thiên hạ về vật chất, nhưng anh ta không có quyền đau khổ, dằn vặt ít hơn mọi người. Nỗi đau đời là một trong những nét đặc trưng cơ bản của tâm hồn nghệ sĩ”.

(Trích “*Nhà văn và sáng tạo nghệ thuật*”, Lê Ngọc Trà, NXB Trẻ, 2018, tr. 235)

Anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến trên và chứng minh qua các sáng tác của Nguyễn Du mà anh/ chị đã được học và đọc thêm.

-----**HẾT**-----

Họ và tên thí sinh:Số báo danh.....

Chữ ký giám thị 1.....Chữ ký giám thị2.....

ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM THI NĂNG KHIẾU LẦN V- LỚP 10 VĂN

Năm học 2020-2011- Ngày thi: 19/04/2021

Môn: Ngữ văn.

(Đáp án - thang điểm: gồm 04 trang)

| Câu | Yêu cầu cần đạt | Điểm |
|----------|---|------|
| 1 | NGHỊ LUẬN XÃ HỘI (4 điểm) | |
| | <i>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> quan niệm về chữ “Thương”, về cách thương người và nhất là thương mình. | 0.25 |
| | <i>b. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</i> có 3 phần mở, thân, kết: Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| | <i>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác nghị luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: | |
| | <i>* Giải thích ý kiến:</i> - Thương trong câu nói là yêu thương- tình cảm yêu quý thiết tha, tự nguyện gắn bó, sẻ chia, bao bọc nhau giữa con người với con người. - Thương người là tình yêu thương hướng tới người khác, còn “thương ta” là tình yêu thương hướng tới chính mình. Yêu thương chính mình là trân trọng, nâng niu, không làm gì tổn hại chính mình. - Biết là một chữ gọi đến nhận thức. “Biết mình” là sự hiểu biết, nhận thức về chính bản thân mình: về đặc điểm, tính cách, nhân cách, về mong muốn, nhu cầu, khát vọng của mình. => <i>Câu nói là quan niệm, triết lý về cách thương người, cách thương mình: muốn thương người phải biết thương mình, muốn thương mình phải biết mình.</i> | 0.5 |
| | <i>* Lí giải, phân tích, chứng minh vấn đề:</i> - <i>Tại sao muốn thương người, ta phải biết thương mình?</i> + Thương yêu, trân trọng mình ta mới biết thương yêu, trân trọng người khác. Bởi khi ấy, tình yêu thương của ta mới có đủ sự rộng lớn, bao dung để hướng tới người khác, đủ sâu sắc để vượt lên những thành kiến, định kiến vốn là bức tường cản trở tình thương. + Không thương yêu bản thân, hi sinh lợi ích của mình một cách mù quáng, bản thân ta sẽ bị thương tổn. Khi ấy, tình yêu thương ta trao đi sẽ trở thành gánh nặng, sự dằn vặt với người khác, thậm chí có nguy cơ vô nghĩa. + Thương yêu chính mình còn là cách ta thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm với người khác. - <i>Tại sao muốn thương mình thì trước hết ta phải biết mình?</i> | 0.75 |
| | | 1.0 |

| | | |
|----------|--|------|
| | <p>+ Mọi tình cảm trên thế gian này đều bắt nguồn từ chữ “biết”. Tình cảm, hành động luôn cần sự dẫn đường của ánh sáng nhận thức.</p> <p>+ Biết mình ta mới hiểu những mong muốn, khát khao của mình để làm cho mình được sống đúng là mình.</p> <p>+ Biết mình, tự ý thức về giá trị của mình, ta sẽ không tự ti về bản thân, không so sánh mình với ai khác và trân trọng mình hơn.</p> <p>+ Biết mình là ý thức cao độ về bản ngã, về tự do, về quyền lợi, về những gì mình xứng đáng được hưởng để phát triển và bảo vệ bản thân.</p> <p>+ Ngược lại, nếu không biết mình, không tự ý thức về giá trị, nhu cầu, khao khát của mình, ta có thể sẽ tự ti, tự hạ thấp mình, sẽ sống nhạt mờ, không dấu vết hoặc có thể yêu thương mình sai cách, hủy hoại chính mình.</p> <p><i>(HS lấy dẫn chứng phù hợp với lí lẽ)</i></p> | |
| | <p>* Đánh giá, bàn bạc mở rộng:</p> <p>- Đây là triết lý sâu sắc về chữ thương, về cách thức yêu thương người khác, yêu thương chính mình. Triết lý ấy giúp ta biết yêu thương hài hòa, yêu thương sâu sắc và yêu thương đúng đắn- không thái quá, không lệch lạc, không hời hợt, không mù quáng, vô minh. Dù yêu người hay yêu mình, ta đều cần xuất phát từ chữ “biết”, từ những nhận thức, ý thức đúng đắn về bản thân trong các mối quan hệ xã hội.</p> <p>- Làm thế nào để hiểu chính mình: phải trau dồi học vấn, hiểu biết; phải không ngừng nhìn vào bên trong, lắng nghe tiếng nói của nội tâm mình.</p> <p>- Phê phán những kẻ ích kỉ, chỉ biết thương mình, không nghĩ cho ai; những cách thể hiện tình yêu thương không có lí trí, vô tình tiếp tay cho cái sai, cái xấu, cái ác.</p> | 0.75 |
| 2 | NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (6 điểm) | |
| | <i>a. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> đặc trưng của tâm hồn nghệ sĩ là nỗi đau đời. | 0.25 |
| | <i>b. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận:</i> 3 phần mở, thân, kết, mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết thúc vấn đề. | 0.5 |
| | <i>c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm:</i> Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách song cần đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau: | |
| | <p>* Giải thích ý kiến:</p> <p>- <i>Nghệ sĩ:</i> là cha đẻ của tác phẩm nghệ thuật, chủ thể của quá trình sáng tạo nghệ thuật.</p> <p>- <i>Nỗi đau đời:</i> là tình cảm xót thương, buồn đau nảy sinh từ những nỗi đau của xã hội và nỗi đau của số phận con người.</p> <p>- <i>Nét đặc trưng:</i> là đặc điểm tiêu biểu, nổi bật, thể hiện được bản chất của một đối tượng, giúp phân biệt đối tượng đó với các đối tượng khác.</p> <p>=> Nội dung của ý kiến: nghệ sĩ không được phép thờ ơ, vô cảm trước nỗi đau của xã hội và con người. Tâm hồn người nghệ sĩ không chỉ biết thăng hoa cùng cái đẹp mà còn phải biết rung động, đón đau trước nỗi đau của con</p> | 0.5 |

| | | |
|--|--|---|
| | <p>người và xã hội.</p> | |
| | <p><i>* Lí giải ý kiến:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn học là một hình thái nhận thức cuộc sống. Sự phản ánh trong văn học không phải là sự miêu tả khách quan mà là sản phẩm của một cái nhìn, một tư tưởng về hiện. Bởi thế, người nghệ sĩ không được trần trở, day dứt ít hơn mọi người mà phải nỗ lực cắt nghĩa, lí giải, bày tỏ thái độ, tình cảm trước con người và hiện thực cuộc sống. - Đối tượng của văn học, nghệ thuật là cuộc sống với tâm điểm là con người nên để khám phá sâu sắc đối tượng của mình, người nghệ sĩ cần có tâm hồn nhạy cảm, biết “đau đớn lòng” trước “những điều trông thấy”. Người nghệ sĩ chân chính phải vì con người, vì cuộc sống, là “nhà nhân đạo từ trong cốt tủy”, không thể nào làm ngơ trước nỗi đau đời. - Một nghệ sĩ lớn, một tác phẩm lớn phải chứa đựng những tư tưởng lớn. Mà những tư tưởng lớn, có tính muôn đời đều bắt nguồn từ sự quan tâm tới số phận của con người, tới những vấn đề nhức nhối của xã hội, thời đại. | 0.75 |
| | <p><i>* Phân tích, chứng minh bằng sáng tác của Nguyễn Du:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ đạo và xuyên suốt sáng tác của Nguyễn Du là nỗi đau đời, là tư tưởng nhân đạo thể hiện ở sự cảm thương, ngợi ca, bênh vực con người. Với trái tim rộng lớn, ông đã đắm mình trong bể khổ của nhân gian để viết về nỗi đau của con người, nỗi đau của xã hội. Nỗi thương đời, đau đời ở Nguyễn Du thành một khối tình đeo nặng trái tim nghệ sĩ. Bởi thế mà Tô Hữu viết: “Nghìn năm sau nhớ Nguyễn Du/ Tiếng thương như tiếng mẹ ru những ngày”. - Biểu hiện: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà thơ khóc thương cho mọi kiếp người bé nhỏ, khổ đau trong xã hội, không phân biệt địa vị, tầng lớp, không phân biệt cõi sống hay cõi chết, không phân chia biên giới quốc gia. Đó là một tình thương sâu sắc, ôm trùm rộng khắp. (<i>Văn chiêu hồn, Sở kiến hành</i>). + Nhà thơ dành tiếng khóc thương đau đớn nhất cho “phận đàn bà”, những người phụ nữ tài sắc, tài tình mà bạc mệnh, bị giày vò, đày đọa bởi xã hội phong kiến bất công, vô nhân đạo. (<i>Truyện Kiều, Văn chiêu hồn, Đọc Tiểu Thanh kí, Long Thành cầm giả ca</i>): ông viết về nỗi khổ của người phụ nữ trong xã hội phong kiến ngọt ngào với bao huyết lệ và thốt lên những lời than nã nuốt, đứt ruột về số phận của họ. + Chiều sâu nhân bản trong nỗi đau đời của nhà thơ là ông viết về nỗi đau của người khác như viết về nỗi đau của chính mình. Ông gửi vào tiếng khóc cho người tiếng khóc thầm cho chính mình bởi ông tự nhận mình “cùng hội, cùng thuyền” với những người phong nhã mà bị đố kị, ghét ghen. (<i>Đọc Tiểu Thanh kí, Truyện Kiều</i>) + Không chỉ đau đớn lòng trước những phận người, nhà thơ còn tê tái trước nỗi đau của xã hội trong thời đại mình sống. Không miêu tả trực tiếp, tác phẩm của Nguyễn Du luôn có những tia hồi quang soi rọi hiện thực đau lòng | <p>0.25</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> |

| | | |
|--|--|------|
| | <p>của xã hội phong kiến Việt Nam đương thời: xã hội trong “Truyện Kiều”, xã hội Trung Hoa trong thơ sứ trình của ông đều là “bản cáo trạng bằng thơ” phản ánh bản chất thối nát, bất công, vô nhân đạo của xã hội phong kiến Việt Nam đang trên đà suy tàn. Những cảnh đời đó đều ẩn chứa nỗi đau đời của nhà thơ.</p> <p>+ Về nghệ thuật: Thơ chữ Hán mực thước, trang nhã thể hiện nỗi đau đời thấm thía, day dứt; thơ chữ Nôm sử dụng thứ ngôn ngữ gần gũi với cuộc đời mà ông học được từ những người trồng dâu, trồng gai trong năm tháng lưu lạc nhân gian, “những chữ lấm lem đứng dậy từ đời thật” (Lưu Quang Vũ) đã diễn tả được tiếng lòng náo nức, thống thiết của nhà thơ.</p> | 0.25 |
| | <p><i>* Đánh giá và mở rộng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến đúng đắn, sâu sắc, nêu bật được tình cảm, tư tưởng cốt lõi của người nghệ sĩ trên hành trình sáng tạo. Một nghệ sĩ lớn cần tài năng, vốn sống, khả năng quan sát, sức lao động miệt mài nhưng trên hết là cần có một trái tim lớn biết yêu, biết thương và biết đau. - Nỗi đau đời cho ta thấy được vẻ đẹp nhân cách của người nghệ sĩ: nhân hậu, yêu thương con người, giàu tinh thần trách nhiệm với cuộc đời. - Nỗi đau đời có thể đưa người nghệ sĩ vượt khỏi phạm vi của một dân tộc, của một thời để chạm tới những vấn đề có tính nhân loại, có tính muôn đời. Như “Truyện Kiều” đã trở thành tác phẩm nói về nỗi đau chung của loài người. | 0.75 |
| | <p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp</p> | 0.25 |
| | <p><i>e. Sáng tạo:</i> Có luận điểm, suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ; có diễn đạt sáng tạo, độc đáo, giàu biểu cảm; có những so sánh, liên hệ xác đáng, mới lạ.</p> | 0.5 |

Người ra đề và soạn đáp án: Đặng Thị Lan Anh

Người duyệt đề: Bùi Đình Nhiễu